

THÔNG TIN VỀ LUẬN VĂN THẠC SĨ

1. Họ và tên học viên: PHẠM THỊ NGÂN 2. Giới tính: Nữ
3. Ngày sinh: 22/09/1990 4. Nơi sinh: Hà Giang
5. Quyết định công nhận học viên số: 985/QĐ-DHTN Ngày 08 tháng 06 năm 2021 của Giám đốc Đại học Thái Nguyên.
6. Các thay đổi trong quá trình đào tạo: Không
7. Tên đề tài luận văn: Đặc điểm lâm sàng và một số yếu tố nguy cơ của rối loạn phổ tự kỷ ở trẻ em từ 24 đến 60 tháng tuổi.
8. Chuyên ngành: Nhi khoa; Mã số: 8720106.
9. Cán bộ hướng dẫn khoa học: TS. Lê Thị Kim Dung, Trường Đại học Y Dược Thái Nguyên.

10. Tóm tắt các kết quả của luận văn:

Nghiên cứu của chúng tôi tiến hành mô tả đặc điểm lâm sàng và xác định một số yếu tố nguy cơ trên 60 trẻ tự kỷ từ 24 tháng đến 60 tháng tuổi tại Tuyên Quang, cho kết luận như sau. Phương pháp nghiên cứu: nghiên cứu mô tả

Thiết kế nghiên cứu: nghiên cứu mô tả loạt các trường hợp bệnh để mô tả đặc điểm lâm sàng trẻ tự kỷ. Thời gian 01/05/2022 đến 01/05/2023. Trẻ tự kỷ gặp nhiều ở trẻ nam, tỉ lệ nam/nữ: 3,6/1; trẻ tự kỷ mức độ nặng chiếm tỉ lệ khá cao (91,7%). Suy giảm các kỹ năng tương tác xã hội gặp phổ biến là suy giảm kỹ năng như giao tiếp không lời; Không giao tiếp mắt - mắt (98,3%); Không chơi tương tác với bạn cùng lứa tuổi: không chủ động rủ trẻ khác chơi (76,7%); Không chơi cùng nhóm tuổi (65%). Suy giảm ngôn ngữ: đa số chậm ngôn ngữ trên 12 tháng so với tuổi (98,3%). Ngôn ngữ bất thường với các biểu hiện thường gặp là: phát ra một chuỗi âm thanh khác thường, vô nghĩa (78,3%); phát ra một số âm/từ lặp lại không có chức năng giao tiếp (65%). Hành vi và mối quan tâm bất thường hay gặp nhất là: hành vi định hình, rập khuôn (85%); Cử động cơ thể vô nghĩa (61,7%). Các rối loạn đi kèm với tự kỷ gặp phổ biến là tự kích thích, dễ cáu kỉnh (66,7%); tăng động, bồn chồn, ngồi không yên (48,3%); rối loạn ăn uống, ăn không nhai, chỉ nuốt chửng (41,7%); khó vào giấc ngủ (65%). Không có sự khác biệt về triệu chứng lâm sàng giữa 2 nhóm tuổi 24 - 35 tháng và 36 - 60 tháng ($p > 0,05$). Mẹ mang thai khi ≥ 35 tuổi (OR = 3,19). Vàng da sơ sinh bệnh lý (OR = 7,23)

11. Khả năng ứng dụng trong thực tiễn: Từ kết quả, nhằm phát hiện các triệu chứng lâm sàng sớm ở lứa tuổi 24 - 35 tháng để giúp trẻ được chẩn đoán tự kỷ và can thiệp sớm. Các bác sĩ Nhi khoa có thể dựa trên các dấu hiệu lâm sàng phổ biến, đặc trưng của tự kỷ để giúp trẻ tiếp cận chẩn đoán chuyên khoa sớm

12. Những hướng nghiên cứu tiếp theo: Gia đình nên hạn chế sinh con ở lứa tuổi mẹ ≥ 35 tuổi. Những trẻ có vàng da sơ sinh bệnh lý cần được quan tâm theo dõi

phát triển và sàng lọc nhằm phát hiện sớm các rối loạn phát triển, trong đó có tự kỷ ở lứa tuổi 12 tháng, 18 tháng và 24 tháng

13. Các công trình đã công bố có liên quan đến luận văn:

Đặc điểm lâm sàng của rối loạn phổ tự kỷ ở trẻ em từ 24 đến 60 tháng tuổi tại Tuyên Quang. Tạp chí Y Học Việt Nam. Số 09 - Đặc biệt (Tháng 11 năm 2023).
<http://tapchihocvietnam.vn>.

CÁN BỘ HƯỚNG DẪN



Lê Thị Kim Dung

NGƯỜI THỰC HIỆN



Phạm Thị Ngân

INFORMATION ON MASTER'S THESIS

1. Full name: PHAM THI NGAN
2. Sex: Female
3. Date of birth 22/09/1990
4. Place of birth: Tuyên Quang
5. Admission decision number: 958/QD-DHTN Dated: 08/06/2021.
6. Changes in academic process: No
7. Official thesis title: Clinical characteristics and some risk factors of autism spectrum disorder in children from 24 to 60 months old
8. Major: Master of Science in Paediatrics
9. Code: 8720106.
10. Supervisors: Ph.D. Le Thi Kim Dung
11. Summary of the findings of the thesis:

Our study describes clinical characteristics and identifies some risk factors in 60 autistic children in Tuyen Quang. Research Methods: descriptive research. Research design: The study describes a series of cases to describe the clinical characteristics of autistic children. Research time 01/05/2022 to 01/05/2023. Autism is more common in boys, male/female ratio: 3.6/1; Children with severe autism accounted for a high rate (91.7%). The most common impairment in social interaction skills is impairment in skills such as non-verbal communication; No eye-to-eye contact (98.3%); Not playing interactively with peers: not actively inviting other children to play (76.7%); Not playing with the same age group (65%). Language impairment: the majority have language delay over 12 months compared to their age (98.3%). Abnormal language with common manifestations is: emitting a series of unusual, meaningless sounds (78.3%). making some repetitive sounds/words that have no communicative function (65%). The most common unusual behaviors and interests are: shaping behavior, stereotyping (85%); Meaningless body movements (61.7%). Common disorders associated with autism are self-stimulation, irritable (66.7%); Hyperactivity, jitter, Restlessness (48.3%); Eating

disorder, eat without chewing, just swallow (41.7%); difficulty falling asleep (65%). There is no difference in clinical symptoms between the two age groups 24 - 35 months and 36 - 60 months ($p > 0.05$). Mother became pregnant when ≥ 35 years old (OR = 3.19). Pathological neonatal jaundice (OR = 7.23).

12. Practical applicability: From the results, aims to detect early clinical symptoms at the age of 24 - 35 months to help children be diagnosed with autism and intervene early. Pediatricians can rely on common clinical signs, characteristics of autism to help children access specialized diagnosis early

13. Future research directions: Families should limit having children when the mother is ≥ 35 years old. Children with pathological neonatal jaundice need attention for development monitoring and screening to detect developmental disorders early, including autism at the age of 12 months, 18 months and 24 months

14. Published works related to the thesis:

Clinical characteristics of autism spectrum disorder in children from 24 to 60 months old in Tuyen Quang. Vietnam Medical Journal. Number 09 - Special (November 2023) <http://tapchihocvietnam.vn>.

SUPERVISOR(s)



Date: 30/11/2023

Signature:



Full name: Pham Thi Ngan